

CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC CỔ TRUYỀN THỌ LONG ĐƯỜNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC CỔ TRUYỀN THỌ LONG ĐƯỜNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THO LONG DUONG TRADITIONAL MEDICINE PHARMACY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: THO LONG DUONG., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108357661

3. Ngày thành lập: 10/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 9, ngách 32/2/32 đường Bưởi, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02466811191

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
2.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
3.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp (Chỉ hoạt động sau khi được cấp Giấy phép đủ tiêu chuẩn và điều kiện thành lập cơ sở kinh doanh trang thiết bị y tế)	2660
4.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
5.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
6.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
7.	Chăn nuôi lợn	0145
8.	Chăn nuôi gia cầm	0146
9.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
10.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng (trừ kính thuốc)	3250
11.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
12.	Sản xuất xe đạp và xe cho người tàn tật	3092
13.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5510
14.	Cơ sở lưu trú khác (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5590

15.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	8699(Chính)
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: - Hoạt động của các bến, bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hoá; - Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy;	5221
17.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
18.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
19.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
20.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
21.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
22.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, nước thơm, dầu thơm; - Bán buôn hàng mỹ phẩm: son, phấn, kem dưỡng da và trang điểm, mỹ phẩm dùng cho mắt...; - Chế phẩm vệ sinh: xà phòng thơm, nước gội đầu, sữa tắm, chế phẩm khử mùi hôi, khăn giấy, tã giấy, giấy vệ sinh... - Bán buôn đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn thiết bị, dụng cụ điện dùng trong sinh hoạt gia đình như: quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, lò vi sóng, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc... - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế bằng gỗ, song, mây và vật liệu khác; - Bán buôn đồ dùng nội thất tương tự như: giá sách, kệ....bằng gỗ, song, mây và vật liệu khác.	4649
23.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
24.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
25.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
26.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
27.	Cung ứng lao động tạm thời (không bao gồm cho thuê lại lao động, môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài);	7820
28.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng)	4662

29.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chông ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng treo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
30.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
31.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
32.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
33.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
34.	Khai thác gỗ	0221
35.	Khai thác thủy sản biển	0311
36.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng	4632
37.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng	1079
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh./.	8299
39.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
40.	Giáo dục thể thao và giải trí (trừ dạy yoga và thể dục dưỡng sinh)	8551
41.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	8552
42.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
43.	Bán buôn đồ uống	4633
44.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng đen, xi măng trắng; - Bán buôn gạch xây, ngói lợp mái; - Bán buôn đá, cát, sỏi; - Bán buôn vật liệu xây dựng khác;	4663

45.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
46.	Phá dỡ	4311
47.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
48.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
49.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
50.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
51.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
52.	Xây dựng công trình công ích	4220
53.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp (trừ thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y)	0150
54.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
55.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
56.	Quảng cáo	7310
57.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
58.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định	4931
59.	Xây dựng nhà các loại	4100
60.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
61.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu (trừ các loại Nhà nước cấm)	0128
62.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
63.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dùng trong y tế, nha khoa cho mục đích chẩn đoán bệnh, chữa bệnh (trừ răng giả);	4659
64.	Sản xuất giống thủy sản	0323
65.	Thu gom rác thải độc hại	3812

66.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm kinh doanh quán bar);	4723
67.	Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
68.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
69.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
70.	Tái chế phế liệu	3830
71.	Đại lý du lịch	7911
72.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
73.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
74.	Sản xuất rượu vang	1102
75.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610

6. Vốn điều lệ: 4.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN TRUNG KIÊN	Tiểu khu Phú Mỹ, Thị trấn Phú Xuyên, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	147.000	1.470.000.000	30,000	112285371	
			Tổng số	147.000	1.470.000.000	30,000		
2	TRINH VĂN TUẤN	Số 2, ngõ 27, phố Vạn Bảo, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	294.000	2.940.000.000	60,000	013634644	
			Tổng số	294.000	2.940.000.000	60,000		
3	VŨ TRỌNG HUYNH	Xóm Hải Tiến,, Xã Nga Hải, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	49.000	490.000.000	10,000	173289958	
			Tổng số	49.000	490.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRINH VĂN TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 27/10/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013634644

Ngày cấp: 22/05/2013

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 2, ngõ 27, Phố Vạn Bảo, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 2, ngõ 27, Phố Vạn Bảo, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội